

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 24-7-2017
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tuyết Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Quang Vinh

Ông Vương Xuân Tượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương –Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt: Ông Trần Minh Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xét xử công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 130/2017/TLST-HNGĐ ngày 21/3/2017 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/6/2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 29/QĐST-HNGĐ ngày 07/7/2017 giữa các đương sự:

1-Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoàng M, sinh năm: 1985. Địa chỉ: số 09/D24, đường M, phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt).

2- Bị đơn: Anh Võ Hữu H, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Số 125C, đường Đ, phường J, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ chị Nguyễn Thị Hoàng M trình bày: Chị và anh H kết hôn năm 2008 tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện và có tổ chức lễ cưới, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng gia đình anh H tại 53B đường N, phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng một thời gian thì cùng gia đình chồng chuyển về sống tại 125C đường Đ, phường J, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Cuộc sống chung vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh H thường xuyên uống rượu, không có trách nhiệm với vợ con. Hiện vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay, nay chị nhận thấy không còn tình cảm với anh H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị và anh H ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Hoàng Mai A, sinh ngày 05/12/2009. Hiện con đang ở với anh H và ông bà nội, theo bản tự khai ly hôn chị M đồng ý để anh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng. Đến ngày 07 tháng 7 năm 2017 chị thay đổi yêu cầu xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Võ Hoàng Mai A và không yêu cầu a H cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án mặc dù Tòa án đã triệu tập họp lệ nhưng anh H không đến Tòa làm việc. Do đó, vụ án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Hoàng M vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn, về con chung chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Võ Hoàng Mai A, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Đối với nguyên đơn chấp hành theo đúng qui định của pháp luật, bị đơn được triệu tập tham gia phiên tòa nhưng không có mặt nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt là đúng theo luật định. Đồng thời phát biểu hướng giải quyết vụ án là đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hoàng M, cho anh Võ Hữu H và chị Nguyễn Thị Hoàng M được ly hôn. Giao con Võ Hoàng Mai A cho chị Nguyễn Thị Hoàng M nuôi dưỡng cho đến khi thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định;

[1] Chị Nguyễn Thị Hoàng M có đơn yêu cầu xin ly hôn với anh Võ Hữu H, anh H sinh sống tại :125C đường Đ, phường J, thành phố Đà Lạt. Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng.

Anh Võ Hữu H được triệu tập họp lệ nhưng không có mặt. Vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định điểm b, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét mối quan hệ hôn nhân giữa anh Võ Hữu H và chị Nguyễn Thị Hoàng M là hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị M do bất đồng quan điểm sống, anh H thường xuyên uống rượu, không có trách nhiệm với vợ con. Hiện vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay, nay chị M nhận thấy không còn tình cảm với anh H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị và anh H ly hôn. Hội đồng xét xử đồng ý; Tòa án triệu tập anh Võ Hữu H đến tòa để hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng không đến là thể hiện thái độ không còn tha thiết hàn gắn tình cảm vợ chồng. Với thực trạng của quan hệ hôn nhân thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng đối với nhau không còn, có kéo dài thì mục đích của hôn nhân cũng không đạt được. Nên yêu cầu xin ly hôn của chị M là có căn cứ, áp dụng Điều 51, 56 luật hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hoàng M, cho anh Võ Hữu H và chị Nguyễn Thị Hoàng M được ly hôn.

[3] Về con chung: anh Võ Hữu H và chị Nguyễn Thị Hoàng M có 01 con chung tên Võ Hoàng Mai A, sinh ngày 05/12/2009. Hiện tại con đang ở với anh H, ly hôn chị M yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con và không yêu cầu a H đóng góp nuôi con. Theo qui định của pháp luật con từ đủ 7 tuổi trở lên thì xem xét nguyện vọng của con. Tòa án lấy lời khai của cháu Võ Hoàng Mai A, cháu có nguyện vọng ở với mẹ, hơn nữa cháu là bé gái cần có sự chăm sóc của mẹ, vì vậy giao con cho chị Nguyễn Thị Hoàng M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên.

Về đóng góp nuôi con : chị M không yêu cầu anh H đóng góp nuôi con nên không đề cập.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không đề cập.

[5] Về án phí: Chị M phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hoàng M ly hôn anh Võ Hữu H. Cho chị Nguyễn Thị Hoàng M và anh Võ Hữu H ly hôn.

2- Về con chung: Giao con chung tên Võ Hoàng Mai A, sinh ngày 05/12/2009 cho chị Nguyễn Thị Hoàng M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con thành niên.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con, đóng góp nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

3- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoàng M phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị M đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0008204 ngày 21/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

Chị Nguyễn Thị Hoàng M được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Võ Hữu H được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp.Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- UBND phường A- Đà Lạt
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Tuyết Nga